

VNINDEX

1,250.37 +0.68%

HNX

213.41 +0.24%

UPCOM

92.92 -0.02%

DOW JONES

41,113.97 +0.70%

NIKKEI 225

36,779.66 -0.14%

DAX

23,115.96 -0.58%

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

“Duy trì tích cực”

Kết thúc giao dịch, VN-Index tăng +8.42 điểm (+0.68%) lên mức 1250.37 điểm với 6 mã tăng, 187 mã giảm, 132 mã sàn và 55 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 17,198 nghìn tỷ đồng giảm -4.1% so với phiên trước.

Thị trường ghi nhận một phiên tăng điểm đầy tích cực với sự tăng trưởng mạnh mẽ của nhóm ngành Bất động sản (+2.42%). Trong đó những cổ phiếu lớn của ngành là NVL (+3.27%), DXG (+4.58%) và VIC (+4.11%) đều kéo chỉ số ngành cũng như chỉ số VN-Index trở lại ngưỡng 1250. Ở chiều ngược lại, Dịch vụ tài chính (-1.07%) và Ngân hàng (-0.03%) giảm nhẹ. Những cổ phiếu đáng chú ý: NVL (+3.27%), POW (+4.1%), GEX (+4.02%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.68%), HNX-Index (+0.24%), UPCOM-Index (-0.02%), VN30 (-0.39%), VNMID (+0.61%), VNSML (+0.69%), VNDIAMOND (-0.04%), VNFINLEAD (-0.07%), VNCOND (-0.35%), VNCONS (-0.17%).

Diễn biến của các quỹ nổi bật: FUESSVFL (+0.09%), FUEKIV30 (+0.91%), FUEMAVND (-0.16%), FUESSV50 (0%), FUEVN100 (+0.06%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm: VIC (+2.64 điểm), VHM (+1.08 điểm), BSR (+0.85 điểm). Trong khi đó, các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm: MBB (-0.43 điểm), MSN (-0.4 điểm), HDB (-0.25 điểm).

Khối ngoại mua ròng +905.24 tỷ đồng. Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm: DXG (+104.76 tỷ), NLG (+102.47 tỷ), GEX (+100.54 tỷ). Trong khi đó, các cổ phiếu bị bán ròng là: VRE (-78.29 tỷ), VCB (-57.94 tỷ), SSI (-47.2 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch 7/5 thị trường tiếp tục vận động ổn định đi lên trong xu hướng ngắn hạn, dòng tiền giao dịch ủng hộ xu hướng tăng của giá vào vùng kháng cự 1250-1280 điểm. Việc KRX đi vào vận hành và Mỹ - Việt Nam bắt đầu đàm phán thuế quan tác động tốt đến VN-Index, chỉ số tăng bao phủ toàn bộ điểm số giảm của phiên trước đó. Trên khung ngày và giờ, các chỉ báo động lượng tiếp tục ủng hộ giá tăng lên, tâm lý thị trường ổn định với hành vi mua vào.

Thị trường đang trong quá trình hồi phục tiếp diễn trong bối cảnh cây nến tháng 4 rút chân trên vùng giá 1221 điểm. Các tín tức tích cực dự kiến sẽ giúp VN-Index tiếp tục hồi phục tích cực lên vùng kháng cự 1250- 1280 trong tháng 5 trước khi có diễn biến mới.

Nhà đầu tư nên tiếp tục giao dịch theo chiều hướng hồi phục của cổ phiếu trong thời gian này, mua khi có sự rung lắc điều chỉnh. Các nhóm cổ phiếu ngành xuất khẩu bị tác động trực tiếp bởi thông tin thuế quan tiêu cực như Dệt may, Thủy sản, BĐS KCN... cũng đã cho biểu hiện tạo đáy ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể tiếp tục chú ý mua đối với các nhóm ngành ngân hàng, Chứng khoán, Vật liệu xây dựng, Thực phẩm – đồ uống, Bán lẻ, Xây dựng – Đầu tư công, Bất động sản... đang có sự vận động tích cực. Nhà đầu tư có thể lựa chọn duy trì hoặc gia tăng tỷ trọng trong tài khoản đối với cổ phiếu đầu ngành các ngành nêu trên.

Tổng quan xu hướng thị trường: xu hướng tuần giảm, tuy chưa phá vỡ cấu trúc tuần ở 1030-1070 điểm, khi trong tháng 4 giá đã giảm cường độ mạnh, vị thế của giá nằm dưới trung bình trượt EMA 10/20/50 tuần. Chỉ báo kỹ thuật MACD đang nằm trong pha giảm tuần. Trong tuần giá đã di chuyển tiệm cận vào vùng kháng cự và có trạng thái suy yếu và bị rũ bỏ nhanh. Đường giá di chuyển phức tạp, từ hỗ trợ dưới 1182- 1150 điểm tới cận trên 1250-1280 điểm. Với cách di chuyển như trên thì đường giá vẫn hoàn toàn nằm dưới các đường trung bình trượt tuần, và vùng cung dày đặc phía trên kháng cự, rủi ro vào cơn tiềm ẩn ở khung trung hạn, nhà đầu tư đã có sẵn cổ phiếu nên đợi thị trường xác nhận trên khung tuần để có thể gia tăng khối lượng cổ phiếu trung hạn.

Dòng tiền đi ra sau nhịp bán tháo mạnh, đang dần trở lại. Tuy nhiên, do sức mua của nhà đầu tư cá nhân chưa đủ bền vững cho yếu tố tăng trở lại của ngắn hạn - trung hạn nên nhịp lên hiện tại vẫn được đánh giá là xu hướng hồi phục thứ 2 trên khung giờ - ngày.

Xu hướng ngắn hạn: hồi phục, tuy nhiên Vn-Index đã tăng nhanh vào vùng kháng cự và cần cải thiện dần động lượng tăng giá, hành vi giao dịch mua lên. Do đó hiện tại vùng giá kháng cự theo các đường trung bình trượt ngày, và kháng cự của vùng cung 1250-1280 điểm được đánh giá không còn an toàn đối với cổ phiếu đã có đợt hồi phục, phù hợp với trạng thái hạ tỷ trọng trong khuyến nghị trước đó đối với cổ phiếu ở vị thế kẹp trước pha chính mạnh trong tháng 4. Áp lực có thể gia tăng khi thị trường không duy trì được thanh khoản mua lên, thị trường hoàn toàn có thể di chuyển xuống kiểm tra lại mốc Hỗ trợ 1. Khi đó thị trường có thể xuất hiện nhiều cơ hội giao dịch ngắn hạn.

Như vậy, kịch bản thị trường có sự điều chỉnh giảm nhẹ giữ vững hỗ trợ 1182-1150 điểm, sau đó tiếp tục hồi phục nhịp thứ 2 (có thể yếu hơn nhịp đầu tiên) lên vùng trên ở 1250-1280 điểm để hoàn thành cấu trúc hồi phục thứ 2 của khung ngắn hạn đang diễn ra tiếp diễn trong tháng 5.

Kháng cự - hỗ trợ:

Kháng cự 1: 1300-1320
Kháng cự 2: 1250-1260-1280
Hỗ trợ 1: 1220-1225
Hỗ trợ 2: 1160-1170
Hỗ trợ 3: 1070-1030

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường tiếp tục duy trì kỳ vọng nhịp hồi phục thứ 2 như dự kiến, nhà đầu tư khi giao dịch chọn cổ phiếu còn dư địa tăng giá nhiều hơn so với thị trường chung. Với chỉ số VN-Index, căn cứ vào mốc Hỗ trợ 1 là điểm phân định ranh giới rủi ro thị trường.

Bối cảnh dòng tiền chưa cho thấy yếu tố ổn định cao, cổ phiếu di chuyển trong vùng kháng cự - hỗ trợ gần nhất. Nhà đầu tư có thể tiếp tục mua vào ngắn hạn với tỷ trọng vừa phải nhóm cổ phiếu có biểu hiện tạo đáy như Dệt may, Thủy sản, BĐS KCN, Xây dựng - Đầu tư công, Chứng khoán, Ngân hàng, Bán lẻ... theo tiêu chí tương quan của giá nằm trên đường trung bình trượt MA5, MA10 ngày. Lưu ý, các hoạt động mua vào không nên mua ở trạng thái fomo khi cổ phiếu đang tăng giá.

Tuần giao dịch đầu tiên trong tháng 5, khi thị trường chưa di chuyển tới vùng giá 1244 điểm nhà đầu tư có thể mở mua tiếp và giữ danh mục tới thời điểm thị trường vượt qua vùng qua 1248 điểm thì nên hạn chế mua đuổi, sau đó thị trường lên kiểm định vùng kháng cự 2: 1250-(1270)-1280 điểm. Thanh khoản và khối lượng cần cải thiện cho thấy được sự bền vững tại vùng tâm lý này, so với lượng cung chốt lời của lượng cầu bắt đáy và lượng cung kẹp hàng trên cao. Nếu VN-Index tiếp cận vùng 1250-1280 nhưng không vượt được (xuất hiện nền đảo chiều khung ngày) kèm thanh khoản giảm, đây là tín hiệu xuất hiện đảo chiều giảm, nhà đầu tư nên ưu tiên hạ tỷ trọng ở vùng đã bắt đáy.

Kịch bản VN-Index vượt 1260 với thanh khoản cao và MACD tiến dần tới đường Zero, chỉ số có thể tiến lên trên 1280-1300 điểm, đồng thời xây dựng mô hình tái tích lũy trên vùng này, mở ra khả năng tăng trở lại của xu hướng. Tuy nhiên, khả năng này hiện tại chưa được ưu tiên do xu hướng giảm trung hạn vẫn chi phối, cần thêm yếu tố để xác nhận.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Báo cáo Cập nhật Đại hội đồng cổ đông 2025 - PC1

TIN TỨC THẾ GIỚI

Trung Quốc hạ lãi suất, giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc để hỗ trợ nền kinh tế

Mỹ - Trung khởi động đàm phán thương mại vào cuối tuần này

Bộ trưởng Mỹ: Hơn 80-90% thỏa thuận thương mại sẽ hoàn tất trong năm nay

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

Cơ quan thẩm tra Quốc hội lo lắng nợ thuế nội địa vượt quá 222 nghìn tỷ đồng

Chuyên gia năng lượng: Giá điện Việt Nam đang ở ngưỡng tương đương Trung Quốc, Ấn Độ

Việt Nam và Australia hướng tới mục tiêu kim ngạch thương mại 20 tỷ USD

LỊCH SỰ KIẾN ĐÁNG CHÚ Ý

08/05/2025: FED công bố lãi suất điều hành tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	07/05/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,250.37	0.68%	2.21%	-5.41%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17,123.76	-4.26%	-2.88%	1.09%
HNX	213.41	0.24%	1.11%	-13.18%
HNX GTGD (Tỷ VND)	964.29	-10.35%	-7.68%	33.47%
Upcom	92.92	-0.02%	1.19%	-6.44%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	672.58	-11.04%	-4.61%	15.91%
P/E VNindex (x)	12.04	0.75%	0.75%	-8.23%
P/B VNindex (x)	1.55	0.65%	0.00%	-8.82%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE																	
Top cổ phiếu VN30		Top 5 mã tăng giá 1 phiên			Top 5 mã giảm giá 1 phiên			Top 5 mã tăng giá 7 phiên			Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên		
1	VIC	4.11%	MSN	-1.77%	VIC	17.07%	STB	-3.36%	VIC	38.49%	GVR	-28.08%	1	BSR	6.97%	HRC	-6.89%
2	BVH	3.16%	HDB	-1.41%	VRE	9.21%	LPB	-2.42%	VRE	34.96%	BCM	-27.45%	2	NLG	6.97%	BHN	-5.27%
3	GVR	2.26%	SSI	-1.30%	GVR	5.52%	SAB	-2.34%	VHM	28.50%	PLX	-18.89%	3	LGC	6.83%	CTD	-2.75%
4	BCM	1.96%	MBB	-1.27%	BVH	5.49%	SHB	-2.33%	SHB	7.23%	FPT	-14.30%	4	KDH	5.54%	GMD	-2.26%
5	VHM	1.81%	PLX	-1.18%	GAS	5.22%	VCB	-2.06%	STB	0.52%	SSI	-14.10%	5	PC1	4.94%	SJS	-2.10%

Top cổ phiếu Mid cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên			Top 5 mã giảm giá 1 phiên			Top 5 mã tăng giá 7 phiên			Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên		
1	BSR	6.97%	STG	-5.71%	LGC	19.92%	STG	-11.53%	VSC	31.83%	PHR	-29.77%	1	BSR	6.97%	HRC	-6.89%
2	NLG	6.97%	BHN	-5.27%	VSC	17.29%	APH	-5.04%	GEX	30.40%	SZC	-29.75%	2	NLG	6.97%	BHN	-5.27%
3	LGC	6.83%	CTD	-2.75%	BWE	14.78%	PGD	-4.66%	VCF	28.98%	SIP	-26.75%	3	LGC	6.83%	CTD	-2.75%
4	KDH	5.54%	GMD	-2.26%	GEX	13.12%	CTD	-4.42%	HVN	21.35%	ORS	-26.72%	4	KDH	5.54%	GMD	-2.26%
5	PC1	4.94%	SJS	-2.10%	BSR	12.42%	VPI	-4.28%	BMP	18.96%	SGN	-24.08%	5	PC1	4.94%	SJS	-2.10%

Top cổ phiếu Small cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên			Top 5 mã giảm giá 1 phiên			Top 5 mã tăng giá 7 phiên			Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên		
1	CSM	6.97%	HRC	-6.89%	CSM	18.64%	ABR	-11.58%	SMC	42.26%	AGM	-40.70%	1	CSM	6.97%	HRC	-6.89%
2	VNE	6.93%	VPH	-3.70%	JVC	17.10%	RAL	-11.03%	TDH	38.70%	SGR	-34.16%	2	VNE	6.93%	VPH	-3.70%
3	DLG	6.83%	TCO	-3.65%	TCO	15.21%	ADG	-8.00%	HHS	33.14%	TCO	-29.39%	3	DLG	6.83%	TCO	-3.65%
4	S4A	5.88%	NSC	-3.45%	DRH	14.69%	SVI	-6.96%	HAH	30.91%	VDS	-28.13%	4	S4A	5.88%	NSC	-3.45%
5	PTC	5.69%	TDH	-3.34%	TDH	14.08%	ASP	-5.10%	CRC	29.44%	FTS	-25.35%	5	PTC	5.69%	TDH	-3.34%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

07/05/2025

(+/-%) 1 phiên

(+/-%) 7 phiên

(+/-%) 30 phiên

TTCK Toàn cầu

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
		07/05/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		23,115.96	-0.58%	3.79%	1.15%
Dow Jones		41,113.97	0.70%	1.45%	-3.16%
FTSE 100		8,559.33	-0.44%	1.69%	-0.91%
Nikkei 225		36,779.66	-0.14%	4.97%	-2.20%
S&P 500		5,631.28	0.43%	1.27%	-1.42%
Tỷ giá					
USD/VND		25,963.50	0.02%	-0.14%	1.42%
USD/JPY		142.41	-0.90%	0.25%	-5.42%
GBP/USD		1.34	0.75%	0.00%	3.88%
EUR/USD		1.14	0.88%	0.00%	5.56%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	61.12	-1.66%	-3.41%	-16.34%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.64	5.20%	7.37%	-5.94%
Than	USD/T	98.75	-0.65%	1.54%	2.07%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép cuộn cán nóng	USD/T	890.00	2.06%	1.14%	-1.66%
Quặng sắt	USD/T	99.33	0.71%	-0.53%	-2.86%
Thép	CNY/T	3,094.00	0.62%	1.71%	-1.96%
Gỗ	USD/1000 board feet	540.14	0.39%	-4.14%	-20.29%
Vàng	USD/t.oz	3,375.65	-0.74%	1.77%	11.73%
Bạc	USD/t.oz	32.46	-2.11%	-1.43%	-3.54%
Đồng	Usd/Lbs	4.59	-3.37%	-4.57%	-10.00%
Nông nghiệp					
Cao su	USD Cents / Kg	172.30	-0.06%	2.19%	-13.33%
Lúa mì	Usd/Bu	518.50	-0.10%	2.52%	-3.13%
Lợn hơi	Usd/Lbs	91.15	-0.44%	-1.51%	4.11%
Cà phê	Usd/Lbs	395.04	-1.15%	-3.75%	4.23%
Đường	Usd/Lbs	17.14	-1.61%	-2.72%	-10.17%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 07/05/2025

1. Độ rộng thị trường

Dầu khí

2.81%

Tài chính

1.69%

Tiền lịch Công đồng

1.00%

Dịch vụ Tiêu dùng

0.75%

Nguồn vật liệu

0.29%

Dược phẩm và Y tế

0.27%

Công nghiệp

0.01%

Hàng Tiêu dùng

0.01%

Ngân hàng

-0.03%

Công nghệ Thông tin

-0.05%

Viễn thông

-0.66%

<=

-7~

-5~

-3~

-1~

0%

0~

1~

3~

5~

>=7%

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

2.59

1.07

0.84

0.71

0.50

0.47

0.34

0.30

0.27

0.26

-0.09

-0.10

-0.10

-0.11

-0.12

-0.13

-0.18

-0.23

-0.36

-0.40

VIC

VHM

BSR

HVN

GVR

GAS

KDH

LPB

POW

BCM

GMD

BHN

DGC

PLX

SSI

MWG

CTG

HDB

MSN

MBB

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

169

595

-115

458

-642

-9

-337

106

80

887

21/04

22/04

23/04

24/04

25/04

26/04

27/04

28/04

29/04

05/05

06/05

07/05

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

-0.5K

0.6K

-0.2K

1.2K

-0.4K

-1.3K

-0.5K

-0.3K

0.2K

21/04

22/04

23/04

24/04

25/04

26/04

27/04

28/04

29/04

05/05

06/05

07/05

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua

GTGD ròng (triệu đồng)

KLGD (CP)

DXG

1,234,567

1,234,567

NLG

1,234,567

1,234,567

GEX

1,234,567

1,234,567

VIC

1,234,567

1,234,567

HVN

1,234,567

1,234,567

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)

KLGD (CP)

PVD

-1,234,567

-1,234,567

CTD

-1,234,567

-1,234,567

SSI

-1,234,567

-1,234,567

VCB

-1,234,567

-1,234,567

VRE

-1,234,567

-1,234,567

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua

GTGD ròng (triệu đồng)

KLGD (CP)

FPT

1,234,567

1,234,567

MWG

1,234,567

1,234,567

VHM

1,234,567

1,234,567

FUEFVN

1,234,567

1,234,567

VTP

1,234,567

1,234,567

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)

KLGD (CP)

CII

-1,234,567

-1,234,567

DPM

-1,234,567

-1,234,567

HAH

-1,234,567

-1,234,567

VIB

-1,234,567

-1,234,567

VSC

-1,234,567

-1,234,567

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

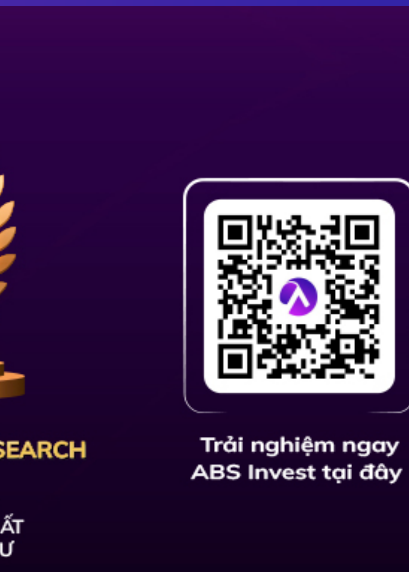
Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

ABS
TRADING VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Tư vấn
NHÂN CỨ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG

BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIỆT NAM 2024
ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỞ
TỐT NHẤT VIỆT NAM

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIETNAM 2024
CÔNG TY CHỨNG KHOAN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ

Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây